

Bản án số: 47/2023/DS-ST

Ngày: 06/6/2023

V/v “tr/chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hết.

Bà Mai Thị Nhắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2023/QĐST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

*** *Nguyên đơn:*** Trần Văn T, sinh 1956; *Trú tại:* Ấp Định H, xã Định Th, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre (ông T có văn bản ủy quyền cho Lê Thị Mộng T, sinh 1996; Trú tại ấp Định H, xã Định Th, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre có mặt)

*** *Bị đơn:*** Nguyễn Văn K, sinh 1967 (có mặt); Nguyễn Thị H, sinh 1969 (có mặt); Cùng trú tại: Ấp An Q, xã Định Th, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn chị T trình bày:

Trước đây vào năm 2009 ông T có hợp đồng bán thức ăn chăn nuôi gia súc cho vợ chồng ông K, bà H, quá trình mua bán hai bên thỏa thuận khi nào phía ông K bán heo thì thanh toán tiền, thời gian bán heo khoảng 06 tháng kể từ ngày mua thức ăn. Do phía ông K không thực hiện đúng cam kết trả nợ nên đến ngày 22/8/2022 hai bên chấm dứt việc mua bán và tổng kết sổ thì phía ông K còn nợ tổng cộng 272.543.000 đồng. Nay yêu cầu ông K, bà H liên đới trả số tiền trên cho ông T, không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên toà ông K, bà H trình bày: Thừa nhận vợ chồng có hợp đồng mua thức ăn chăn nuôi của ông T và còn nợ ông T số tiền 272.543.000 đồng như phía nguyên đơn trình bày. Do chăn nuôi thua lỗ, nên chưa trả cho ông T. Nay ông T yêu cầu đồng ý vợ chồng liên đới trả trả số tiền trên cho ông T, do điều kiện khó khăn về kinh tế, nên xin trả dần mỗi tháng trả 1.000.000 đồng đến khi tắt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

**** Về thủ tục tố tụng:***

[1] Về quyền khởi kiện: Ông T cho rằng quyền lợi của ông bị xâm phạm bởi hợp đồng mua bán tài sản giữa ông với vợ chồng ông K, nên khởi kiện. Căn cứ khoản 2 điều 68, điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ông T có quyền khởi kiện.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Đối với yêu cầu của ông T là tranh chấp hợp đồng dân sự về việc mua bán tài sản. Căn cứ khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và nơi cư trú của bị đơn thuộc xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam. Căn cứ điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam thụ lý giải quyết là phù hợp pháp luật.

**** Về nội dung giải quyết vụ án:***

[1] Giao dịch mua bán tài sản giữa các bên được hai bên ông T, ông K, bà H thừa nhận có thật và phía vợ chồng ông K cũng thừa nhận đã vi phạm nghĩa vụ và còn nợ ông T số tiền 272.543.000 đồng. Đây là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh và việc ông Kịch, bà H xin trả dần không được phía nguyên đơn chấp nhận, nên buộc ông K, bà H phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền trên cho ông T là phù hợp.

[2] Do ông K, bà H vi phạm nghĩa vụ, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 430, 440 Bộ luật dân sự; khoản 2 điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn T. Buộc ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị H liên đới trả cho ông Trần Văn T số tiền 272.543.000 (hai trăm bảy mươi hai triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi Hình án của ông T, nếu ông K, bà H chưa thi Hình xong các khoản tiền phải thi Hình án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông K, bà H liên đới chịu 13.627.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hình án dân sự năm 2014 thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, có quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi Hình án dân sự năm 2014; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự năm 2014.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (2b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam(1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký